

Số: 98/2022/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 03 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Bùi Tố N** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Lô 85 đường A1, khu đô thị Vĩnh Diêm T, xã VH, Z, Khánh Hòa;

- *Bị đơn*: Anh **Trần Duy M** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Lô 85 đường A1, khu đô thị Vĩnh Diêm T, xã VH, Z, Khánh Hòa;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Bùi Tố N và anh Trần Duy M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Bùi Tố N và anh Trần Duy M không có con chung.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Bùi Tố N và anh Trần Duy M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Bùi Tố N phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001137 ngày 15/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z. Hoàn trả cho chị Nguyễn Bùi Tố N 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND TP.Z;
- Chi cục thi hành án TP.Z;
- UBND phường NH, Z (CNKH số 116, ngày 20/8/2019);
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hạng**